

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THAN UYÊN  
TỈNH LAI CHÂU**

**Bản án số: 24/2020/HS-ST**

**Ngày: 30/6/2020**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Bà Lương Thị Mỹ Hằng.

**- Các Hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Như – Ông Trần Đức Long

**- Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Duy Thế - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tham gia phiên toà:** Ông Hoàng Văn Trường - Kiểm sát viên

**Ngày 30/6/2020** tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS, ngày 17/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2020/QĐXXST-HS ngày 18/6/2020 đối với bị cáo:

**Vàng Thị S** - Sinh ngày: 08/3/1970

Nơi ĐKKHKT: Bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng A B (đã chết) và bà: Tráng Thị M – Sinh năm: 1940; Bị cáo có chồng Vàng A C - Sinh năm: 1974; và 06con, con lớn nhất sinh năm 1985, con nhỏ nhất sinh năm 1996; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 15/5/2015, Vàng Thị S bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, Lai Châu xử phạt 30 tháng tù về tội : “Mua bán trái phép chất ma túy” tại bản án số 64/2015/HSST. Ngày 21/01/2017, Vàng Thị S chấp hành xong hình phạt, hiện đã được xóa án tích. Tại biên bản xác minh của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã xác định Vàng Thị S và Vàng Thị S là một người.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ hồi 11 giờ 40 phút ngày 22/4/2020, đến hồi 11 giờ 40 phút ngày 30/4/2020 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 01/5/2020 tại xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (Có mặt).

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Vàng A H – Sinh năm: 1976

Địa chỉ: Bản S, xã P, huyện Than Uyên, Lai Châu (Có mặt).

*Người phiên dịch cho bị cáo Vàng Thị S là anh Giàng A S – Sinh năm: 1981; địa chỉ: Khu 7, Thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 22/4/2020 tại Bản C, xã P huyện Than Uyên, Lai Châu, Công an huyện Than Uyên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vàng Thị S sinh năm: 1970, trú tại Bản S, xã P huyện Than Uyên, Lai Châu về hành vi *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*. Vật chứng thu giữ trên 02 tay của Vàng Thị S là 02 gói Heroine (*trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng thu giữ trong lòng bàn tay phải, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng thu giữ trong lòng bàn tay trái*) có tổng khối lượng 0,45 gam, tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 21F1 – 6385 của anh Vàng A H, sinh năm 1976, trú tại Bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại Cơ quan điều tra, Vàng Thị S, Vàng A H khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 22/4/2020, Vàng Thị S đang ở nhà tại Bản S, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu thì có em trai ruột là Vàng A H sang rủ đi lên Bản N, xã P tìm mua Heroine để sử dụng. S đồng ý, Hà điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 21F1-6385 của Hà chở S lên bản Nông Thắng, trên đường đi, do xe hết xăng nên S đưa cho Hà số tiền 10.000 đồng đổ xăng. Sau khi đến đầu bản Noong Thắng, Hà cho S xuống xe còn Hà điều khiển xe mô tô một mình vào bản Noong Thắng mua trái phép 01 gói Heroine của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch với giá 50.000 đồng, mua được Heroine, Hà mang đi sử dụng hết và đi xem nương ngô còn S đi đâu Hà không biết. Đối với Vàng Thị S, sau khi đi vào bản Noong Thắng thì hỏi mua được của người phụ nữ dân tộc Mông không rõ lai lịch 02 gói Heroine (*trong đó 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng, 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng*) với giá 100.000 đồng, mục đích sử dụng. Mua được Heroine, Vàng Thị S cất giấu 02 gói Heroine trong lòng bàn tay trái rồi ra ngoài đường quốc lộ 32. Khoảng 11 giờ cùng ngày, sau khi xem nương ngô xong, Vàng A H quay về đến bản Noong Thắng thì gặp Vàng Thị S, Hà tiếp tục điều khiển xe mô tô chở S quay về. Trên đường về, S không nói cho Hà biết về việc đã mua và đang tàng trữ trái phép Heroine. Hồi 11 giờ cùng ngày, Hà điều khiển xe mô tô chở Vàng Thị S về đến Bản C, xã P thì Vàng Thị S bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, lúc này S chia Heroine sang mỗi tay nắm giữ 01 gói Heroine. Vật chứng

thu giữ trong 02 lòng bàn tay Vàng Thị S là 02 gói Heroine có tổng khối lượng 0,45 gam.

Ngày 22/4/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên đã ra quyết định trưng cầu giám định tư pháp của người giám định theo vụ việc đối với vật chứng thu giữ của Vàng Thị S.

Tại bản kết luận giám định tư pháp ngày 22/4/2020 của người giám định theo vụ việc kết luận: Tổng khối lượng chất bột, màu trắng thu giữ của Vàng Thị S: 0,45 gam. Đồng thời Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy mẫu gửi giám định chất ma túy đối với chất bột khô, màu trắng thu giữ của Vàng Thị S. Tại bản kết luận giám định số: 184 ngày 25/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: *“02 mẫu chất bột, màu trắng (mẫu 01: 0,04 gam; mẫu 02: 0,05 gam) gửi giám định đều là ma túy; loại Heroine”*.

Vật chứng còn lại của vụ án: 0,36 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu thu giữ của Vàng Thị S; 01 xe mô tô biển kiểm soát 21F1-6385 nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS tạm giữ của Vàng A H. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Bản cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 15/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên đã truy tố bị cáo Vàng Thị S về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra và bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị S phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Vàng Thị S từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Khẩu trừ cho bị cáo 09 ngày tạm giữ (từ hồi 11 giờ 40 phút ngày 22/4/2020 đến 11 giờ 40 phút ngày 01/5/2020). Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo, xử lý vật chứng và các vấn đề khác theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định, các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Ngày 22/4/2020, tại Bản N, xã P, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu, Vàng Thị S đã mua trái phép 02 gói Heroine với giá 100.000 đồng mục đích sử dụng. Hồi 11 giờ cùng ngày, tại Bản C, xã P, Vàng Thị S bị Công an huyện Than Uyên bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 02 gói Heroine có khối lượng 0,45 gam.

Hành vi nêu trên của bị cáo Vàng Thị S đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó việc truy tố đối với bị cáo Vàng Thị S về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được mọi hành vi liên quan đến ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội tàng trữ 0,45 gam Heroine nhằm đáp ứng nhu cầu không chính đáng của bản thân. Với khối lượng Heroine như trên, bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi của mình.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Vì

vậy, cần xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51- Bộ luật hình sự 2015.

Ý kiến luận tội của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều, khoản truy tố, mức hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, nhưng bị cáo S đã từng bị xử phạt 30 tháng tù về hành tội phạm liên quan đến ma túy. Sau khi chấp hành xong bản án trên, lẽ ra bị cáo phải tự rèn luyện giáo dục bản thân, lao động để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo lại sa ngã vào tệ nạn ma túy, để có ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi tàng trữ 0,45 gam Heroine. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên cơ sở cân nhắc tình tiết tăng nặng giảm nhẹ khi lượng hình, để bị cáo thấy được sự nhận đạo của nhà nước ta mà yên tâm cải tạo và cũng nhằm mục đích đấu tranh và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, thu nhập chính từ trồng trọt. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249- Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[7] Biện pháp ngăn chặn: Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án

[8] Về vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,36 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong chứa 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 21F1 – 6385, nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS. Xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Vàng A H mua lại của Lý A C, khi anh Hà chở Vàng Thị S từ bản N về đến bản C thì anh không biết việc S tàng trữ trái phép Heroine. Do vậy, cần trả lại cho anh Hà là phù hợp.

Về nguồn gốc số Heroine bị cáo Vàng Thị S khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

Quá trình điều tra S khai nhận là Hà rủ S đi tìm mua Heroine sử dụng, nhưng Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất, Hà không thừa nhận. Việc bị

cáo S tàng trữ 0,45 gam Heroine, anh Hà cũng không biết. Do đó, không có căn cứ để xử lý đối với Vàng A H đồng phạm với Vàng Thị S.

Vàng A H có khai sáng 22/4/2020, có tìm mua được 01 gói Heroine với giá 50.000 đồng nhưng đã sử dụng hết. UBND xã Phúc Than đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính là có căn cứ.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo thuộc hộ nghèo của xã nên xem xét miễn 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo: **Vàng Thị S** phạm tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

#### **1. Về hình phạt:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị S 20 (hai mươi) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 (chín) ngày (từ hồi 11 giờ 40 phút ngày 22/4/2020, đến hồi 11 giờ 40 phút ngày 01/5/2020). **Bị cáo còn phải thi hành 19 (mười chín) tháng 21 (hai mươi một) ngày tù.** Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

**2. Về vật chứng:** Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong bên trong chứa 0,36 gam Heroine, 01 phong bì Công an huyện Than Uyên bên trong chứa 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ bì niêm phong ban đầu

- Trả lại cho anh Vàng A H, địa chỉ: bản Sấp Ngựa, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu 01 xe mô tô biển kiểm soát 21F1 – 6385, nhãn hiệu YAMAHA, loại TAURUS

*(Tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/6/2020 giữ Công an huyện Than Uyên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Than Uyên)*

**3. Về án phí:** Căn cứ các điều 135, khoản 2 Điều 136 – Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị S.

**4. Về quyền kháng cáo:** Căn cứ các Điều 331, Điều 333 – Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu để xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- VKS huyện Than Uyên (2b);
- THA dân sự H. Than Uyên;
- CQĐT huyện Than Uyên;
- CQ THAHS H. Than Uyên;
- Nhà tạm giữ CAH. Than Uyên
- THA PT;
- Người có QLNVLQ
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp Lai Châu;
- Lưu HS – TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Mỹ Hằng**

**THÀNH VIÊN  
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Như**

**Trần Đức Long**

**Lương Thị Mỹ Hằng**